

Nhà Báo Pháp Pierre Darcourt Kể Những Ngày Giờ Cuối Của Việt Nam Cộng Hòa: Tướng Phú Và Vụ Rút Bỏ Ban Mê Thuật Đường Mòn 7B: 20.000 Dân Bị Tàn Sát



*Trường hợp tướng Phú

Thứ hai, 7 tháng Tư 75 Đại Tá Khôi, sĩ quan phụ tá trưởng Phòng Nhì Quân Đoàn III tiếp tôi tại Bộ Tổng Tham Mưu QLV NCH, một doanh trại rộng lớn nằm gần sân bay Tân Sơn Nhất, nơi có rất nhiều ăng-ten và có Thiết Giáp canh gác. Lúc bấy giờ là 9 giờ sáng.

Đại Tá Khôi, một cựu sĩ quan lực lượng đặc biệt, được huấn luyện ở Okinawa, là một người cao lớn mảnh khảnh mặt đầy vết sẹo vì ông đã đạp phải mìn năm 1970.

Ngày 14 tháng 3, Tổng Thống Thiệu đến căn cứ Hải Quân ở Cam Ranh để có một buổi họp kín của Hội Đồng Quân sự. Có 5 tướng lãnh hiện

diện trong buổi họp: Tổng Thống Thiệu, Đại Tướng Khiêm - Thủ tướng Chánh Phủ, Tướng Cao Văn Viên - Tổng Tham mưu trưởng QLVNCH, Tướng Đặng Văn Quang - Cố vấn quân sự của Tổng Thống và Tướng Phú - Tư lệnh Vùng II Chiến Thuật.

Sau một cuộc bàn cãi, tất cả tướng lĩnh hiện diện trong buổi họp này đều quyết định rút bỏ luôn hai thành phố nằm về hướng Bắc của Vùng Cao Nguyên là Kontum và Pleiku. Kế hoạch được soạn thảo này dự trù tập trung các đơn vị xuống vùng duyên hải và từ đó sẽ mở một cuộc phản công lên Ban Mê Thuột. Không có ấn định chính xác giờ giấc để tiến hành cuộc di tản hai thành phố Kontum và Pleiku....."

Đại Tá Khôi bất thành linh ngưng nói, xoa hai bàn tay khô cằn của ông ta, sau đó mới tiếp tục một cách trịnh trọng:

- Điểm sau cùng này mang một tính cách lịch sử quan trọng. Bốn trong số năm vị tướng lĩnh hiện diện đều nghĩ rằng cuộc triệt thoái phải được tiến hành tuần tự và sẽ được kết thúc vào tuần lễ chót của tháng 3. Vị tướng lĩnh thứ năm là Tướng Phú, người chịu trách nhiệm về cuộc hành quân này, là một sĩ quan có một dĩ vãng quân sự hào hùng, tuy rằng ông đã đi lên từ hàng binh sĩ. Đã từng lăn lóc trên chiến trường suốt 14 năm, ông là một tư lệnh Sư Đoàn tài giỏi nhưng lại là một tư lệnh Quân Đoàn quá yếu. Đã từ lâu rồi ông bị bệnh, ông lại không được chuẩn bị trước và không đủ khả năng điều khiển một cuộc hành quân triệt thoái quy mô như vậy, nghĩa là một trong những cuộc điều quân khó khăn nhất trong các phép dụng binh trong lịch sử chiến tranh"

Tôi quan sát rất kỹ Đại Tá Khôi. Thành linh tôi có cảm tưởng khó chịu là hình như ông ta đang cho tôi một bài "diễn văn" đã được soạn sẵn từ trước. Tôi không muốn ngắt ngang ông ta. Tôi cần phải nghe luận giải của ông đến cùng: cũng sắp sửa đến phần kết luận rồi. Và Đại Tá Khôi nói tiếp:

"Chiều tối ngày 14 tháng 3, về đến Pleiku hơi trễ, Tướng Phú không cần giải thích, đã cho lệnh quân đoàn tiến hành cuộc hành quân triệt thoái ngay vào sáng sớm hôm sau.

Vào lúc rạng đông ngày 15 tháng 3, tất cả binh sĩ cùng dân chúng của hai tỉnh Kontum và Pleiku đã vội vã rời khỏi hai thành phố nói trên, bỏ lại tại chỗ hàng chục triệu Mỹ kim chiến cụ. Cả hai đoàn người và xe qua quốc lộ 19 rồi mới vào con đường 7 B. Trên con đường 7 B này vốn chỉ là một con đường mòn được trải đá sơ sài, tất cả các cầu đều bị giật

sập, đi sâu vào một vùng rừng đầy gai góc lùm bụi, cỏ cao ngất trời. Khi các xe vận tải nặng và các xe thiết giáp đi qua rồi thì các đường nước trở thành những vũng sình lầy lội, làm cho hàng ngàn xe khác đi sau bị mắc lầy, tự đâm vào nhau và tắc nghẽn lại hết. Trên đường rút đi, các đơn vị đi trước và đi sau 200.000 dân tị nạn, bị rơi vào một trận phục kích kinh hồn của sư đoàn 320 Bắc Việt. Hai chục ngàn dân (20.000) bị tàn sát, 500 xe đũa loại bị phá hủy, tất cả biến cuộc triệt thoái này thành một cuộc tháo chạy trong hỗn loạn. Và cũng từ đó mới gây ra nỗi kinh hoàng khó tả trong dân chúng...

Đại Tá Khôi đứng dậy và đi vòng bàn viết của ông ta, điều này có nghĩa là buổi nói chuyện của chúng tôi đã chấm dứt. Tôi khẳng định là những tin tức mà ông đã nói với tôi hôm nay chỉ đúng sự thật có một phần nào thôi, nhưng chắc chắn không phải là tất cả sự thật. Cái lối giải thích để làm giảm nhẹ đi phần nào trách nhiệm của Tổng Thống Thiệu nó không đúng với tính tình của các nhân vật trong câu chuyện.. Tôi rất muốn nói với Đại Tá Khôi như vậy, nhưng tôi cảm thấy ông ta không muốn đi ra ngoài luận cứ "chánh thức" mà ông đã cung cấp cho tôi. Do đó tôi chỉ hỏi ông ta:

"Xin Đại Tá chỉ giúp tôi có thể đi gặp Tướng Phú ở chỗ nào được ?

Gương mặt ông ta lạnh nhạt trở lại, và câu trả lời cụt lùn của ông ta làm tôi hết sức ngạc nhiên:

"Tướng Phú đã bị phạt giam, và không thể tiếp ai được hết"

Tôi từ giả Đại Tá Khôi. Nhưng trước khi rời khỏi Bộ Tổng Tham Mưu, tôi nhờ vị sĩ quan báo chí xin giúp tôi một cái hẹn để đi gặp Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam, Tư Lệnh Vùng đồng bằng sông Cửu Long. Sau vài lần điện thoại, và gọi vô tuyến, Tướng Nam đã đồng ý gặp tôi sau 3 giờ chiều, hơn lúc ông ghé lại Mỹ Tho.

Cuộc nói chuyện của tôi với Đại Tá Khôi làm tôi đau đầu. Hình ảnh mà ông ta đã tả cho tôi về một Tướng Phú già nua, suy nhược, không còn đủ sáng suốt và khả năng để phối hợp một cuộc điều quân, thực tình không đứng vững. Thật vậy, tôi chỉ không gặp Tướng Phú có sáu tháng, nhưng tôi biết ông ta cách đây 23 năm, từ khi ông ra trường sĩ quan Thủ Đức. Tôi vẫn biết ông ta chỉ còn có một lá phổi. Nhưng dù là nhỏ con ốm yếu nhưng với 49 tuổi đầu, ông là một người dày dặn phong sương. Ông rất cứng rắn đối với binh sĩ của mình và cũng cứng rắn đối với bản thân,

đeo dai, mưu lược và giỏi về chiến thuật, nên trước hết ông là một sĩ quan của thế công.

Ở Điện Biên Phủ, nơi mà ông được thăng cấp Đại Úy tại mặt trận, ông đã tạo được lịch sử của ông rồi. Ngày 30 tháng 3 năm 1954, lúc Việt Cộng đánh một trận chiến đẫm máu ở 5 ngọn đồi, trong lúc xáp lá cà, bọn bộ đội đã gọi hỏi nhau ơ ơ: "Thằng Phú đâu rồi ? Phải bắt thằng Phú nghe, bắt sống nó nghe !" Ông ta không rơi vào tròng của quân Bắc Việt và liên tiếp mở hết cuộc phản công này đến trận phản công khác. Phương pháp chỉ huy của ông Phú rất khắt khe. Với một người có hành động vi phạm kỷ luật mà ông đã ban hành, ông cho cột chân tay người đó vào hàng rào kẽm gai. Mặc dầu luôn luôn bị pháo kích hết sức nặng nề, hệ thống phòng ngự đầy hố tác chiến trên đồi Elian 1 của ông đã giúp ông cầm cự suốt nhiều tuần lễ, đẩy lui tất cả các đợt xung phong của địch. Bốn ngày trước khi cứ điểm bị thất thủ, ông còn oanh liệt cho nổ 3 lô cốt có trang bị súng không giật 57 ly, đã kịp thời phát hiện, chặn đứng và tấn công một tiểu đoàn Việt Cộng trên sườn đồi, buộc chúng phải rút lui với sự yểm trợ hữu hiệu của pháo binh Pháp do ông đích thân đứng ngay trên địa thế trống trải để điều chỉnh tác xạ thật chính xác. Ông đã sống sót được sau 18 tháng bị bắt giam trong một trại tầy nã Cộng Sản ở Thượng Du Bắc Việt, mà không hề chấp nhận phải ký một bản "thú tội" hay một tờ truyền đơn nào. Và các sinh viên ở Sài Gòn đã tranh đấu với phái đoàn Bắc Việt đang ở khách sạn Majestic lúc bảy giờ để đòi Bắc Việt phải trả tự do cho ông. Từ khi ông được trở về Nam, ông Phú đã tham gia tích cực vào cuộc chiến. Nhất là ở Lào, năm 1971, lúc ông là tư lệnh Sư Đoàn 1 Bộ Binh ông đã giúp cho một đoàn xe thiết giáp của Miền Nam thoát được một sự thảm bại trông thấy, trên đường rút lui ở quốc lộ 9. Để cứu đoàn thiết giáp này đang bị 2 sư đoàn Bắc Việt tấn công từ hai bên sườn, Tướng Phú đã không ngần ngại đi xuyên qua rừng tìm địch để cuối cùng bẻ gãy được gọng kềm của địch sau 3 ngày tác chiến vất vả có đôi lúc phải đánh xáp lá cà với địch. Vào tháng 5 năm 1972, trong trận tấn công quy mô của Bắc Việt vào Huế, Tướng Phú đã cùng Đại Tá Dickinson đưa tôi đi thanh sát bằng trực thăng ngay trên vùng Việt Cộng. Khi phải cố gắng đáp xuống một mỏm núi đang bị Bắc Việt bao vây, chiếc trực thăng của chúng tôi bị trúng một viên đạn trực xạ của súng 75 không giật, bay mất nửa mảng phía trước và gãy mất một chân càng. Như có một phép lạ, chiếc trực thăng lại bay lên được và Tướng Phú đã bắt phi công phải lượn lại trên vị trí ban một vòng khi ông nói rằng "tôi muốn cho cả Việt Cộng và binh sĩ của tôi biết rằng tôi hãy còn sống."

Tôi nghĩ lại tất cả các chuyện này và tôi không bao giờ tin rằng Tướng Phú tự nhiên lại mất bình tĩnh đến độ phải cho lệnh triệt thoái một cách vội vã vô trật tự như vậy để cuối cùng phải đi đến một thảm trạng như thế. Phải chăng vì tôi biết về ông ta quá nhiều, hay vì ông ta là bạn của tôi?